# Tiết 73- 74 . BÀI 23: MỞ RỘNG PHÂN SỐ. PHÂN SỐ BẰNG NHAU

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết được phân số với tử và mẫu đều là các số nguyên

- Nhận biết được khái niệm hai phân số bằng nhau và quy tác bằng nhau của hai

 phân số

- Nếu được hai tính chất cơ bản của phân số.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tư học, tự chủ; năng lực giao tiếp hợp tác

- Năng lực riêng:

+ Áp dụng được hai tính chất cơ bản của phân số

+ Rút gọn được các phân số

**3. Phẩm chất**

- Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:** Chuẩn bị, giáo án, thước kẻ, phấn màu

**2. Đối với học sinh:** Ôn tập lại khái niệm phân số, phân số bằng nhau đã học ở Tiểu học

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

*Gv trình bày vấn đề*: Chúng mình đã biết 2 : 5 = $\frac{2}{5}$ còn phép chia – 2 cho 5

thì sao? Chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Mở rộng khái niệm phân số (17p)**

**a. Mục tiêu**: Giúp học sinh nhớ lại khái niệm phân số, mở rộng củng cố khái niệm phân số

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

+ GV yêu cầu hs lấy ví dụ về phân số đã học ở TH

+ GV mở rộng khái niệm phân số với từ và mẫu là các số nguyên

+ GV gọi 4 bạn HS trả lời , kiểm tra xem HS đã nắm được khái niệm phân số qua câu hỏi 1 và luyện tập 1

+ GV chia nhóm, các nhóm tranh luận đưa ra ‎y kiến

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.

+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới

**Hoạt động 2: Hai phân số bằng nhau (25p)**

**a. Mục tiêu**: Giúp Hs hình thành được khái niệm bằng nhau

**b. Nội dung:** Đọc thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS thực hiện được các hoạt động theo trình tự

- Khám phá tìm tòi

+ Yêu cầu HS đọc hộp kiến thức

+ GV chú y hs có hai vấn đề trong cấu phần này: Phân số bằng nhau và quy tắc bằng nhau của hai phân số

- Ví dụ 1: Gv trình bày mẫu cho hs

- Luyện tập 2: Củng số khái niệm bằng nhau của hai phân số thông qua quy tắc bằng nhau của hai phân số

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.

+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới

**Hoạt động 3: Tính chất cơ bản của phân số (45p)**

**a. Mục tiêu**: Vận dụng được tính chất cơ bản của phân số đẻ xét tính bằng nhau của hai phân số

**b. Nội dung: Đọc** thông tin sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

+ Gv cho HS thực hiện các HD5, HD6, HD7

+ Yêu cầu Hs đọc kết luận trong hộp kiến thức

+ Củng cố vận dungj tính chất cơ bản để xét tính bằng nhau của hai phân số qua Luyện tập 3

+ Yêu cầu HS làm luyện tập 4

+ GV chỉ dạy Thử thách nhỉ nếu còn thời gian

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận.

+ GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:*HS làm bài tập 6.1, 6.2 sgk trang 8

**Câu 6.1:** Hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phân số  | Đọc  | Tử số  | Mẫu số  |
| 57  |   |   |   |
| −611 |   |   |   |
|   | âm hai phần ba  |   |   |
|   |   | -9 | -11 |

**Câu 6.2 :**  Thay dấu "?" bằng số thích hợp

a) $\frac{1}{2} $= $\frac{?}{8}$

b) $\frac{-6}{9}= \frac{18}{?} $

**Câu 6.3:** Viết mỗi phân số sau đây thành phân số bằng nó và có mẫu dương

$$\frac{8}{-11}; \frac{-5}{-9} $$

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

**Câu 6.1** :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phân số  | Đọc  | Tử số  | Mẫu số  |
| 57  | năm phần bảy  | 5 | 7 |
| −611 | âm sáu phần mười một  | -6 | 11 |
| −23 | âm hai phần ba  | -2 | 3 |
| −9−11 | âm chín phần âm mười một  | -9 | -11 |

**Câu 6.2 :**

a*.* $\frac{1}{2}= \frac{4}{8} $

b*.* $\frac{-6}{9}= \frac{18}{-27} $

**Câu 6.3:**

1. $\frac{8}{-11}= \frac{-16}{22} $
2. $\frac{-5}{-9}= \frac{10}{18} $

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* HS làm bài tập 6.6, 6.7 sgk trang 8

**Câu 6.6:** Một vòi nước chảy vào một bể không có nước, sau 40 phút thì đầy bể .Hỏi sau 10 phút , lượng nước đã chảy chiếm bao nhiêu phần bể ?

 **Câu 6.7:** Hà linh tham gia một cuộc thi sáng tác và nhận được phần thưởng là số tiền 200000 đồng .Bạn mua một món quà để tặng sinh nhật mẹ hết 80000 đồng. Hỏi Hà Linh đã tiêu hét bao nhiêu phần trăm số tiền mình được thưởng ?

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

**Câu 6.6:** Sau 10 phút lượng nước trong bể chiếm số phần là :

$$\frac{10}{40}= \frac{1}{4}$$

Đáp án: $\frac{1}{4} (bể)$

**Câu 6.7:** Hà linh tiêu hết số phần số tiền mình được thưởng là :

$\frac{80000}{200000}= \frac{2}{5}$ (số tiền)

$$Đáp án: \frac{2}{5}$$

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*